

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 22 - 01- 2019

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Thanh Hùng

*Các Thẩm phán:*

Bà Bùi Thị Phương Loan

Ông Huỳnh Văn Út

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Yến Phương là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Răng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2018/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 về việc “Tranh chấp xin ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 192/2018/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2019/QĐ-PT ngày 03 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Trương Hoàng H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Đường R, Khóm 1, Phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Chị Đỗ Bích N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đường R, Khóm 1, Phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**- Người kháng cáo:** Anh Trương Hoàng H là nguyên đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn anh Trương Hoàng H trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị N chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau vào ngày 30/10/2008. Quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến cự cãi thường xuyên, mâu thuẫn kéo

dài khoảng 08 năm và hiện anh chị đã không sống chung khoảng 03 tháng nay. Hiện anh xác định không còn tình cảm với chị N nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Anh xác định không có con chung.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Anh khai không thiếu nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

*Bị đơn chị Đỗ Bích N trình bày:*

-Về hôn nhân: Về thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn đúng như anh H trình bày.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Chị xác định mâu thuẫn không lớn, vì chị còn tình cảm với anh H nên chị không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Chị xác định không có con chung.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Chị khai không thiếu nợ ai và không ai nợ lại chị.

*Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 192/2018/HNGĐ-ST ngày 08/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định:*

Không chấp nhận yêu cầu của anh Trương Hoàng H về việc xin ly hôn chị Đỗ Bích N.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018, anh Trương Hoàng H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết cho anh và chị N ly hôn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Trương Hoàng H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa án sơ thẩm và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm về việc thuận tình ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên tòa, anh Trương Hoàng H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Sau khi thỏa thuận, chị Đỗ Bích N thay đổi ý kiến thống nhất đồng ý ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc thống nhất thỏa thuận đồng ý ly hôn của chị N là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa anh Trương Hoàng H và chị Đỗ Bích N.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Do cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu ly hôn nên không đề cập xem xét nên cấp phúc thẩm cũng không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm và phúc thẩm: Anh Trương Hoàng H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 300 và khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 192/2018/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*Tuyên xử:*

1. Công nhận về việc thỏa thuận ly hôn giữa anh Trương Hoàng H và chị Đỗ Bích N.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra việc xem xét giải quyết.

3. Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh Trương Hoàng H phải chịu 300.000 đồng, ngày 03/8/2018 anh H đã dự nộp 300.000 đồng tại lai số 0001132 được chuyển thu.

Án phí phúc thẩm: Anh Trương Hoàng H phải chịu 300.000 đồng, ngày 22/10/2018 anh H có dự nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0001541 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hà Thanh Hùng**